

Số: 56/2020/QĐST-DSST

*Hậu Lộc, ngày 15 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 38/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần Q.

Trụ sở chính: Tầng 1 và tầng 2 nhà S, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V; chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu H; chức vụ: Giám đốc Trung tâm quản lý nợ khách hàng cá nhân.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Duy C; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: Tầng M, tòa nhà H, Ng, quận H, thành phố Hà Nội.

*Bị đơn:* Bà Đồng Thị H, sinh năm 1980

Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1978

Đều có địa chỉ: Thôn Tân H (nay là thôn H), xã H, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1980

Ông Đồng Xuân H, sinh năm 1977

Đều có địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. *Về số tiền nợ:* Các bên thỏa thuận: Tính đến ngày 07/9/2020 bà Đồng Thị H và ông Nguyễn Văn Th còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Q tổng số tiền là 972.825.920 đồng (Chín trăm bảy mươi hai triệu tám trăm hai lăm nghìn chín trăm hai mươi đồng). Trong đó tiền gốc: 836.410.000 đồng, tiền lãi 68.768.737 đồng, lãi quá hạn 67.647.183 đồng

2.2. *Về thời hạn trả nợ:* Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật bà Đồng Thị H và ông Nguyễn Văn Th phải thanh toán toàn bộ số tiền trên bằng một lần cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q.

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày thỏa thuận (ngày 08/9/2020) bà H, ông Th còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số tiền dư nợ gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hai hợp đồng tín dụng số 418CN152HĐTD ngày 09/3/2018 và Hợp đồng tín dụng số 418CN1114HĐTD ngày 28/12/2018 tương ứng với thời gian chậm trả, cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp bà Đồng Thị H và ông Nguyễn Văn Th không trả nợ toàn bộ số tiền đã thỏa thuận trên và kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì bên được thi hành án có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp của bên thứ ba để thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Q và các khoản chi phí phát sinh.

Tài sản thế chấp của bà Đồng Thị H và ông Nguyễn Văn Th là tài sản của bên thứ ba gồm: Quyền sử dụng 92 m<sup>2</sup> đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: thôn M, xã M, huyện L, tỉnh Thanh Hóa, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CM 932695, thửa số 638, tờ bản đồ số 4 và tài sản gắn liền với đất là nhà ở 02 tầng diện tích xây dựng 85m<sup>2</sup>, diện tích sàn 165m<sup>2</sup> do UBND huyện L, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 01/3/2018 cho ông Đồng Xuân H và bà Nguyễn Thị S. Tài sản này được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 418CN152/HĐTC ngày 09/3/2018 được công chứng ngày 09/3/2018 tại văn phòng Công chứng L, số công chứng: 2011, quyển số 01/2018-TP/CC-SCC/HĐGD.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để trả nợ thì Ngân hàng TMCP Qcó quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản khác có liên quan của bà Đồng Thị H, ông Nguyễn Văn Th để thu hồi nợ theo quy định của Pháp luật.

**4. Về án phí:** Bà Đồng Thị H, ông Nguyễn Văn Th tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 20.592.388 đồng (*Hai mươi triệu năm trăm chín hai nghìn ba trăm tám tám đồng*).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.470.000 đồng (*Mười chín triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0007983 ngày 17/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

5. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Cao Thị Nga**